

Số: 2644/BKHCN-KHTC  
V/v: Hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch KH&CN năm 2010

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2008

Kính gửi: - Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ,  
Cơ quan thuộc Chính phủ  
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty 91  
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương  
- Các Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN  
trọng điểm cấp nhà nước

Ngày 15 tháng 7 năm 2005, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 1807/BKHCN-KHTC hướng dẫn các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, các Tập đoàn kinh tế, các Tổng Công ty 91, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là các Bộ, Ngành, Địa phương) xây dựng kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010. Sau đó, hàng năm Bộ Khoa học và Công nghệ đều có các hướng dẫn bổ sung.

Để bảo đảm việc chuẩn bị xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2010 đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các Bộ, Ngành, Địa phương như sau:

## I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH KH&CN NĂM 2010

### 1. Quy trình xây dựng nhiệm vụ KH&CN các cấp thực hiện trong kế hoạch năm 2010:

**1.1. Nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước:** Việc tổ chức xây dựng các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước thực hiện trong kế hoạch năm 2010 được tiến hành theo quy trình sau đây:

a. Các Bộ, Ngành, Địa phương hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đề xuất nhiệm vụ KH&CN ở tầm quốc gia (theo Mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo) và gửi về:

- Vụ Khoa học và Công nghệ hoặc các tổ chức là đầu mối quản lý nhà nước về KH&CN của Bộ, Ngành;

- Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố

để xem xét và xử lý, tổng hợp.

b. Trên cơ sở các đề xuất nhiệm vụ KH&CN của các đơn vị trực thuộc, các Bộ, Ngành, Địa phương xem xét, tổng hợp các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước do Bộ, Ngành, Địa phương đề xuất (theo Mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo) và gửi về Bộ KH&CN:

- Danh mục các nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước.
- Danh mục các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp nhà nước.
- Danh mục các dự án KH&CN có quy mô lớn hoặc nhiệm vụ KH&CN để hình thành sản phẩm quốc gia.

c. Các Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước có đề xuất riêng đối với các nhiệm vụ KH&CN thuộc phạm vi Chương trình.

d. Sau khi nhận được Danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước do các Bộ, Ngành, Địa phương gửi đến thì Bộ KH&CN, Ban Chủ nhiệm các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với các Bộ, Ngành, Địa phương xây dựng thành *Danh mục sơ bộ các nhiệm vụ KH&CN* cho từng Chương trình. Đối với những nhiệm vụ không phù hợp với mục tiêu, nội dung của các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước, Bộ KH&CN sẽ xem xét tùy từng trường hợp cụ thể để bố trí trong *Danh mục sơ bộ các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp nhà nước* hoặc Danh mục các dự án KH&CN có quy mô lớn hoặc nhiệm vụ KH&CN để hình thành sản phẩm quốc gia.

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn *tiêu chí xác định sản phẩm quốc gia* như sau:

(1). Sản phẩm được xác định là trọng điểm, đang trong giai đoạn phát triển và có triển vọng chiếm thị phần hoặc thương mại hoá cao.

(2). Sản phẩm có tác động lâu dài tới sự phát triển KH&CN của ngành hoặc lĩnh vực do làm chủ được các quy trình công nghệ tiên tiến, nâng cao tỷ lệ nội địa hoá, thay thế hàng nhập khẩu.

(3). Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả do:

- Phù hợp với năng lực và trình độ khoa học và công nghệ trong nước;
- Phù hợp với chiến lược phát triển với Chương trình mục tiêu của ngành hoặc lĩnh vực;
- Có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao so với sản phẩm cùng loại trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

Sản phẩm quốc gia sẽ do các doanh nghiệp chủ trì và các tổ chức KH&CN phối hợp thực hiện. Sau khi kết thúc nhiệm vụ, các doanh nghiệp là đơn vị trực tiếp áp dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh.

đ. Căn cứ vào Danh mục sơ bộ nhiệm vụ KH&CN của các Chương trình KH&CN và Danh mục sơ bộ các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp nhà nước, Bộ KH&CN sẽ thành lập các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ để xây dựng Danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước trong hoặc ngoài Chương trình và tiến hành tuyển chọn hoặc xét chọn giao trực tiếp theo các quy định đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành để thực hiện trong năm 2010.

e. Căn cứ kết quả tuyển chọn hoặc xét chọn giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Ban Chủ nhiệm các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước và các Bộ, Ngành, Địa phương có liên quan

tổ chức thẩm định, phê duyệt nội dung và kinh phí, làm căn cứ để bố trí kế hoạch thực hiện theo tiến độ ở Mục II dưới đây.

g. Đối với các nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư dự kiến sẽ ký với các nước thì trên cơ sở đề xuất của các cơ sở trực thuộc, các Bộ, Ngành, Địa phương cần xử lý những nhiệm vụ trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước hoặc các nhiệm vụ KH&CN khác của Bộ, Ngành, Địa phương, đồng thời xem xét về quy mô nhiệm vụ (*tầm quốc gia*), tính khả thi (*căn cứ pháp lý, yêu cầu về tiến độ thực hiện trong năm kế hoạch 2010 v.v...*) và tổng hợp thành Danh mục các nhiệm vụ này (theo Mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo) gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét tổng hợp, làm căn cứ đàm phán hoặc thoả thuận với các nước có liên quan.

h. Về các dự án xây dựng các mô hình ứng dụng và chuyển giao KH&CN vào nông thôn và miền núi: nếu các tổ chức KH&CN có nhu cầu chuyển giao công nghệ cho các tỉnh, thành phố thì các Bộ, Ngành cần thông báo cho các tổ chức KH&CN trực thuộc làm việc với Sở KH&CN các tỉnh, thành phố để lựa chọn cơ quan chuyển giao công nghệ, cơ quan chủ trì dự án, xây dựng dự án theo hướng dẫn gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét tổng hợp theo tiến độ quy định.

i. Về các nhiệm vụ nghiên cứu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp: các Bộ, Ngành, địa phương cần thông báo cho các doanh nghiệp trực thuộc hoặc các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố chuẩn bị hồ sơ đề nghị nhà nước hỗ trợ kinh phí theo hướng dẫn của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét tổng hợp.

## **1.2. Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, Ngành, Địa phương**

a. Song song với việc tổ chức xác định nhiệm vụ, tuyển chọn hoặc xét chọn các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước nêu trên, các Bộ, Ngành, Địa phương căn cứ các quy định của nhà nước và quy định của từng Bộ, Ngành, Địa phương (*nếu có, hoặc nếu chưa có thì xúc tiến xây dựng và ban hành quy định riêng về tổ chức xác định nhiệm vụ, tuyển chọn hoặc xét chọn các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Ngành, Địa phương mình*) để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, Ngành, Địa phương, sau đó tổng hợp thành danh mục các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Ngành, Địa phương mình và tổ chức thực hiện việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn hoặc xét chọn, thẩm định nội dung và kinh phí trình Thủ tướng cơ quan Bộ, Ngành hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt để làm căn cứ bố trí kế hoạch năm 2010 theo tiến độ ở Mục 2 dưới đây.

Các Bộ, Ngành, Địa phương không lập dự toán cho các nhiệm vụ KH&CN chưa được thẩm định và phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn việc xác định nhiệm vụ KH&CN, tuyển chọn, xét chọn, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ KH&CN theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b. Đối với các Bộ, Ngành có các Chương trình KH&CN cấp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì tổ chức thực hiện như: Chương trình nghiên cứu KH&CN về: *phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp và phát triển nông thôn* (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), *phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, phát triển công nghiệp*

Các Bộ, Ngành, Địa phương không lập dự toán cho các nhiệm vụ KH&CN chưa được thẩm định và phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn việc xác định nhiệm vụ KH&CN, tuyển chọn, xét chọn, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ KH&CN theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b. Đối với các Bộ, Ngành có các Chương trình KH&CN cấp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì tổ chức thực hiện như: Chương trình nghiên cứu KH&CN về: *phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp và phát triển nông thôn* (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), *phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, phát triển công nghiệp hoá dược* (Bộ Công Thương), *nghiên cứu khoa học và công nghệ vũ trụ* (Viện KH&CN Việt Nam) v.v...thì các Bộ, Ngành có liên quan cần tổ chức xác định nhiệm vụ, tuyển chọn hoặc xét chọn nhiệm vụ KH&CN, thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để làm căn cứ bố trí kế hoạch năm 2010 theo các quy định của Luật KH&CN và hướng dẫn của Bộ KH&CN.

### **1.3. Đối với các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, chống xuống cấp các tổ chức KH&CN:**

a. Căn cứ quy hoạch phát triển ngành hoặc lĩnh vực đã được phê duyệt, các Bộ, Ngành, Địa phương cần rà soát lại và đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, chống xuống cấp các tổ chức KH&CN trực thuộc trong những năm trước đây để khẳng định sự cần thiết phải tiếp tục xây dựng hoặc xây dựng mới các dự án. Các dự án này phải được thuyết minh đầy đủ, sau khi có ý kiến của Hội đồng KH&CN cấp Bộ, tỉnh, thành phố xem xét thì được thẩm định và phê duyệt theo quy định.

b. Vào thời điểm khi các Sở KH&CN làm việc với Bộ Khoa học và Công nghệ về kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2010 (trước 31/7/2009) thì Thuyết minh về các dự án có liên quan cần được thể hiện và tổng hợp trong Đề án kế hoạch KH&CN năm 2010 của Bộ, Ngành, Địa phương và đính kèm các Quyết định phê duyệt dự án. Các Bộ, Ngành, Địa phương không dự toán ngân sách khi các dự án đó chưa được xây dựng, thẩm định và phê duyệt trước thời hạn quy định nói trên.

### **1.4. Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển cho KH&CN để cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hoặc đầu tư xây dựng cơ bản cho các phòng thí nghiệm, các tổ chức nghiên cứu-phát triển**

a. Căn cứ quy hoạch phát triển ngành hoặc lĩnh vực đã được phê duyệt, các Bộ, Ngành, Địa phương cần rà soát lại và đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các dự án xây dựng cơ bản cho KH&CN để cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hoặc đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm của các tổ chức KH&CN. Trường hợp các Bộ, Ngành, Địa phương có nhu cầu tiếp tục cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới, đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm (kể cả các Phòng thí nghiệm trọng điểm ghi trong các Quyết định khác nhau của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện Chỉ thị 50 của Ban Bí thư về phát triển công nghệ sinh học) hoặc cho các tổ chức nghiên cứu-phát triển thì các Bộ, Ngành, Địa phương hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tiến hành điều tra, khảo sát, xây dựng dự án, thẩm định, phê duyệt theo các quy định hiện hành về quản lý vốn đầu tư và xây dựng.

b. Việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển cho KH&CN cần có sự chỉ đạo thống nhất của Lãnh đạo Bộ, Ngành, Địa phương, trong đó có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, sự phối hợp chặt chẽ giữa Vụ Khoa học và Công nghệ hoặc Sở Khoa học và Công nghệ với các đơn vị có chức năng tổng hợp (*Vụ Kế hoạch hoặc Vụ Kế hoạch-Tài chính/Ban Kế hoạch-Tài chính, Vụ Xây dựng cơ bản, Vụ Đầu tư, Cục Đầu tư, Sở KH&CN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính*) trong việc chuẩn bị các thủ tục đầu tư, xây dựng, thẩm định và phê duyệt dự án, bố trí kế hoạch, chỉ đạo, điều hành, giải ngân và thanh quyết toán vốn thực hiện dự án theo các quy định hiện hành để bảo đảm hiệu quả đầu tư.

c. Theo quy định hiện hành thì điều kiện cần thiết để các cơ quan tổng hợp xem xét cân đối, bố trí kế hoạch là các *thuyết minh dự án tổng thể, thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán trong thiết kế cơ sở* được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước 31 tháng 10 năm trước năm kế hoạch.

Tuy nhiên trong một số năm gần đây, Thủ tướng Chính phủ thường giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách vào khoảng giữa tháng 11 hàng năm nên để bảo đảm tính khả thi cao của các dự án và để việc lập dự toán ngân sách cho năm 2010 có căn cứ thực tế hơn thì trước ngày 31 tháng 7 năm 2009, hồ sơ về các dự án này đã được hình thành và có đầy đủ các thông tin về: Chủ trương đầu tư, các số liệu về tổng mức đầu tư, phân kỳ đầu tư cho các năm (*2 năm đối với dự án Nhóm B, 4 năm đối với dự án Nhóm C*) để có thể trình cơ quan chủ quản phê duyệt trước 31 tháng 10 năm 2009. Như vậy, các Bộ, Ngành, Địa phương không dự toán vốn đầu tư phát triển cho KH&CN để thực hiện các dự án khi các dự án này chưa được xây dựng, thẩm định và phê duyệt trước thời hạn quy định nói trên.

d. Riêng đối với việc sử dụng kinh phí đầu tư phát triển cho KH&CN để xây dựng và phát triển tiềm lực KH&CN ở địa phương, các Sở KH&CN cần phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong việc chuẩn bị chủ trương đầu tư, mục tiêu, quy mô và nội dung đầu tư, đồng thời cần chủ động chuẩn bị các dự án theo yêu cầu tại Mục 1.4, a, b, c nói trên.

Kinh phí đầu tư phát triển cho KH&CN của các tỉnh, thành phố được sử dụng để chi cho các nội dung xây dựng và phát triển tiềm lực KH&CN, chủ yếu là tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước về KH&CN (*Ví dụ, quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng, hoặc về Kiểm soát an toàn và bức xạ hạt nhân v.v...*), xây dựng và đầu tư chiều sâu cho các tổ chức KH&CN, bao gồm: Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN; Trung tâm phân tích, kiểm nghiệm, kiểm định đo lường; Trung tâm tin học và thông tin KH&CN; Thư viện điện tử; Phòng thí nghiệm; các Trung tâm, Trạm trại thực nghiệm (*Ví dụ, công nghệ sinh học trong nông nghiệp*) để triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN hoặc chuyển giao công nghệ.

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KH&CN NĂM 2009

Dự kiến vào khoảng tháng 6 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Khung hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát

triển kinh tế-xã hội năm 2010 và Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2010, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị các Bộ, Ngành, Địa phương chủ động xây dựng các nội dung phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2010, tổng hợp vào kế hoạch KH&CN năm 2010 phân đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và ngân sách năm 2009 với các yêu cầu cụ thể như sau:

1. Các Bộ, Ngành, Địa phương thực hiện việc đánh giá từng nội dung kế hoạch KH&CN năm 2009 theo hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN 5 năm 2006-2010 cùng hệ thống các Biểu mẫu báo cáo kèm theo tại Công văn số 1807/BKHCN-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2005 và các hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2007, năm 2008, năm 2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Việc đánh giá cần làm rõ:

- Kết quả nổi bật của hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2009, hoạt động chuyển giao công nghệ. Qua đó, có nhận xét về: Tác động của các kết quả nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào đời sống, phát triển sản xuất, kinh doanh của ngành hoặc địa phương, hiệu quả của hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thể hiện bằng giá trị khoa học (số lượng công trình nghiên cứu đã công bố quốc tế và trong nước; số lượng các sáng chế, sản phẩm khoa học và công nghệ được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ) và giá trị thực tế (tính bằng tiền thông qua số lượng tiến bộ kỹ thuật đã được ứng dụng và chuyển giao).

- Kết quả nổi bật của các nội dung phục vụ quản lý nhà nước đối với từng lĩnh vực hoạt động như: Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, Sở hữu trí tuệ, Đánh giá-Thẩm định và Giám định công nghệ, Kiểm soát và an toàn bức xạ hạt nhân, Thông tin KH&CN, Hợp tác quốc tế về KH&CN v.v...

- Tình hình thực hiện các cơ chế quản lý KH&CN, chính sách KH&CN, trong đó đặc biệt chú ý tình hình thực hiện Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 5/9/2005 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập, Nghị định 80/2007/NĐ-CP ngày 19/05/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp KH&CN, Thông tư liên tịch Bộ Tài chính-Bộ Khoa học và Công nghệ số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN ngày 04/10/2006 về chế độ khoán kinh phí thực hiện đề tài, dự án KH&CN, Thông tư liên tịch Bộ Tài chính-Bộ Khoa học và Công nghệ số 44/2007/TTLT/BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước v.v...

- Những tồn tại, vướng mắc cần khắc phục.

- Các kiến nghị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động KH&CN trong quá trình thực hiện, xây dựng cơ chế chính sách bảo đảm hiệu quả của hoạt động KH&CN trong những năm tiếp theo.

2. Các Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước căn cứ mục tiêu, nội dung, sản phẩm của từng Chương trình để đánh giá kết quả và hiệu quả của việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi Chương trình theo yêu cầu tại Mục II, 1 nói trên. Năm 2010 là năm kết thúc giai đoạn kế hoạch 5 năm 2006-2010 nên các Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN cần xem xét kỹ về nội dung, thời hạn thực hiện trước khi đề xuất nhiệm vụ KH&CN thuộc phạm vi Chương trình.

- Tình hình và kết quả thực hiện *Đề án triển khai thực hiện Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ;*

- Tình hình và kết quả thực hiện *Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp theo Quyết định số 68/2005/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.*

4. Đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ hoặc Tập đoàn, Tổng Công ty 91 được giao chủ trì các dự án KH&CN có quy mô lớn hoặc dự án KH&CN gắn với sản phẩm quốc gia (*máy biến áp, tàu chở dầu 100.000 tấn, xi măng lò quay, thủy điện nhỏ, nhà máy nhiệt điện 300 MW*) cần đánh giá tổng thể (*về tình hình triển khai dự án, kết quả thực hiện mục tiêu, nội dung, sản phẩm, hiệu quả*) của cả giai đoạn từ khi bắt đầu thực hiện đến thời điểm báo cáo.

5. Đối với các Bộ được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ chủ trì các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước hoặc Đề án để thực hiện Chỉ thị 50 của Ban Bí thư về phát triển công nghệ sinh học như: *Công nghệ sinh học trong nông nghiệp, Công nghệ sinh học phục vụ chế biến, Công nghệ sinh học phục vụ phát triển thủy sản, Công nghiệp hoá dược, Công nghệ vũ trụ v.v...* thì cần đánh giá kết quả thực hiện theo các nội dung được giao.

6. Kết quả thực hiện dự toán ngân sách được giao cho hoạt động KH&CN của từng Bộ, Ngành, Địa phương đến hết tháng 7 năm 2009 và ước thực hiện đến hết tháng 12 năm 2009.

Rút kinh nghiệm việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động KH&CN trong những năm qua, trong năm 2009, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động và chi tiêu tài chính cho KH&CN của các Bộ, Ngành, Địa phương để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động KH&CN năm 2010.

### III. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CHO KH&CN NĂM 2010

1. Trước 25/10/2008: Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các Bộ, Ngành, Địa phương xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2010, trong đó yêu cầu những việc cần chuẩn bị để thực hiện các nội dung: *xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, xét chọn nhiệm vụ KH&CN; các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu (trang thiết bị), chống xuống cấp và đầu tư xây dựng cơ bản các phòng thí nghiệm hoặc các tổ chức nghiên cứu-phát triển.*

2. Trước 15/11/2008: Các Bộ, Ngành, Địa phương hoàn thành việc **hướng dẫn** các đơn vị trực thuộc đề xuất:

- Các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước (Mục I, 1.1);
- Các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Ngành, Địa phương (Mục I, 1.2);

- Các dự án đầu tư tăng cường năng lực nghiên cứu, chống xuống cấp và đầu tư xây dựng cơ bản các tổ chức nghiên cứu-phát triển hoặc đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm (Mục I, 1.3).

3. Đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước: Trước ngày 15/01/2009: các Bộ, Ngành, Địa phương hoàn thành việc đề xuất đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (nhiệm vụ thuộc Chương trình KH&CN, nhiệm vụ KH&CN độc lập, nhiệm vụ để hình thành sản phẩm quốc gia).

- Trước ngày 31/01/2009: Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Chủ nhiệm các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với các Bộ, Ngành, Địa phương hoàn thành việc tổng hợp đề xuất *Danh mục sơ bộ các nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình KH&CN cấp nhà nước* (trong đó có cả các đề xuất của Ban Chủ nhiệm Chương trình).

- Trước ngày 31/01/2009: Bộ KH&CN phối hợp với các Bộ, Ngành, Địa phương hoàn thành việc tổng hợp đề xuất *Danh mục sơ bộ các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp nhà nước*.

4. Trước ngày 28/02/2009: các Bộ, Ngành, Địa phương hoàn thành việc đề xuất đối với nhiệm vụ nghiên cứu theo Nghị định thư gửi Bộ KH&CN để xem xét tổng hợp.

5. Trước ngày 28/02/2009: Bộ KH&CN, Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với các Bộ, Ngành, Địa phương:

- Hoàn thành tổ chức các Hội đồng KH&CN tư vấn xác định các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước năm 2010.

- **Tổng hợp** Danh mục các nhiệm vụ KH&CN cho từng Chương trình và Danh mục các nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp nhà nước để xem xét, phê duyệt và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN; thông báo cho các tổ chức KH&CN chuẩn bị hồ sơ tham gia xét chọn nhiệm vụ KH&CN trong và ngoài Chương trình.

6. Từ ngày 15/3/2009 đến ngày 30/4/2009: các tổ chức và cá nhân chuẩn bị hồ sơ **đăng ký tham gia tuyển chọn** hoặc chuẩn bị hồ sơ tham gia xét chọn chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước.

7. Trước ngày 15/7/2009: Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các Bộ, Ngành, Địa phương, Ban chủ nhiệm Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước:

- Tổ chức các Hội đồng KH&CN tư vấn tuyển chọn, xét chọn tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN (nhiệm vụ thuộc Chương trình KH&CN, nhiệm vụ KH&CN độc lập);

- Hoàn thành việc thẩm định và phê duyệt kinh phí để bố trí kế hoạch thực hiện năm 2010.

8. Đối với các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Tỉnh, thành phố: Từ tháng 11/2008 đến trước ngày 30/6/2009:



- Các Bộ, Ngành, Địa phương tổ chức các Hội đồng xác định nhiệm vụ, tuyển chọn (nếu có), xét chọn nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Ngành, Địa phương, thẩm định, phê duyệt kinh phí để bố trí kế hoạch thực hiện năm 2010 và tổng hợp vào kế hoạch KH&CN năm 2010 của Bộ, Ngành, Địa phương gửi Bộ KH&CN.

- Các Bộ, Ngành, Địa phương tổ chức các Hội đồng thẩm định, phê duyệt kinh phí để thực hiện các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu, chống xuống cấp, xây dựng cơ bản các tổ chức nghiên cứu-phát triển hoặc đầu tư chiều sâu cho các phòng thí nghiệm (chậm nhất đến trước 31/10/2009 hoàn thành việc phê duyệt các dự án như hướng dẫn tại Mục II, 1, 1.4, c. nói trên).

9. Chậm nhất là ngày 15 tháng 7 năm 2009, các Bộ, Ngành, Địa phương gửi kế hoạch KH&CN năm 2010 đến Bộ Khoa học và Công nghệ, trong đó có bổ sung các nội dung kế hoạch KH&CN khác ngoài các nội dung ở Mục II nói trên như: đánh giá tình hình, kết quả và hiệu quả thực hiện các nội dung kế hoạch KH&CN, tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2009 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2010 ( *nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đánh giá-thẩm định và giám định công nghệ, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng, hợp tác quốc tế về KH&CN, thông tin KH&CN, sở hữu trí tuệ, kiểm soát an toàn và bức xạ hạt nhân v.v...*) để Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, làm việc thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự toán ngân sách năm 2010 cho ngành KH&CN.

10. Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2009: Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, Ngành, Địa phương và Ban chủ nhiệm Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước để hoàn thành các công việc bố trí kế hoạch, hướng dẫn thực hiện các nội dung kế hoạch và ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN năm 2010 theo các mốc thời gian sau đây:

- Trong tháng 8 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, trong đó có dự toán ngân sách cho hoạt động KH&CN, đồng thời dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước.

- Trong tháng 9 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 để Chính phủ trình Quốc hội trong tháng 10 năm 2009.

- Trước ngày 20 tháng 11 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 cho các Bộ, Ngành, Địa phương.

- Trước ngày 30 tháng 11 năm 2009, Bộ KH&CN hướng dẫn chi tiết các nội dung kế hoạch KH&CN năm 2010 để các Bộ, Ngành, Địa phương thực hiện.

- Trước ngày 31 tháng 12 năm 2009, các Bộ, Ngành, Địa phương quyết định phương án phân bổ, giao kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2010 cho cấp dưới.

- Trước ngày 30 tháng 11 năm 2009, Bộ KH&CN hướng dẫn chi tiết các nội dung kế hoạch KH&CN năm 2010 để các Bộ, Ngành, Địa phương thực hiện.

- Trước ngày 31 tháng 12 năm 2009, các Bộ, Ngành, Địa phương quyết định phương án phân bổ, giao kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2010 cho cấp dưới.

#### IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LƯU Ý TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị các Bộ, Ngành, Địa phương quan tâm chỉ đạo và căn cứ vào tiến độ quy định tại Mục III nêu trên để:

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước và tổng hợp thành danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước năm 2010 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (Phụ lục 1, Phụ lục 2).

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2010 của Bộ, Ngành, Địa phương để trình Thủ trưởng cơ quan chủ quản xem xét phê duyệt.

2. Căn cứ tiến độ nói trên, các Bộ, Ngành, Địa phương cần cụ thể hoá để đưa ra tiến độ thích hợp nhằm thực hiện các công việc: tổng hợp các đề xuất thành danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, Ngành, Địa phương; tổ chức việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn (nếu có), xét chọn, thẩm định, phê duyệt kinh phí và bố trí kế hoạch đối với các nhiệm vụ KH&CN của Bộ, Ngành Địa phương mình, bảo đảm đáp ứng yêu cầu của công tác kế hoạch và tài chính cho KH&CN. Khi xác định nhiệm vụ KH&CN, các Bộ, Ngành, Địa phương cần lưu ý mỗi nhiệm vụ chỉ đăng ký ở một cấp quản lý.

3. Bộ, Ngành, Địa phương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (02 bản): Kế hoạch KH&CN năm 2010 trước ngày 15/7/2009.

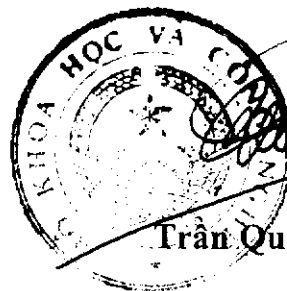
Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung kế hoạch KH&CN năm 2010 như trên để các Bộ, Ngành, Địa phương biết và thực hiện.

Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị các Bộ, Ngành, Địa phương hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị trực thuộc về yêu cầu và nội dung kế hoạch KH&CN năm 2010 nêu trong Công văn này để việc triển khai kế hoạch KH&CN năm 2010 phù hợp với yêu cầu và nội dung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chuẩn bị cho việc đánh giá tổng kết hoạt động KH&CN 5 năm 2006-2010 và xây dựng kế hoạch KH&CN 5 năm 2011-2015 (Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ có hướng dẫn riêng).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&CN;
- Lưu VT, Vụ KH&TC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Thắng

**PHIẾU ĐỀ XUẤT  
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2010\***

---

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Thuộc Chương trình (ghi Mã số và tên Chương trình) hoặc đề tài, dự án độc lập cấp nhà nước:
3. Xuất xứ của dự án (Đối với dự án sản xuất thử nghiệm): ghi rõ nguồn hình thành dự án, nếu là kết quả đề tài nghiên cứu thì kiến nghị của Hội đồng KH&CN đánh giá nghiệm thu về việc áp dụng như thế nào? Hoặc ghi rõ kết quả nghiên cứu đã được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ, đã được tặng giải thưởng KH&CN v.v...
4. Giải trình về tính cấp thiết: tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp Nhà nước; mức độ quan trọng, cấp bách, tác động đến phát triển KH&CN và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước? v.v...
5. Mục tiêu: (ghi rõ mục tiêu, cái đích cần đạt được là gì?)
6. Nội dung KHCN chủ yếu cần giải quyết (nêu rõ các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt được mục tiêu đề ra?)
7. Nhu cầu kinh phí:
  - Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
  - Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng
8. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:
9. Khả năng ứng dụng (dự kiến địa chỉ ứng dụng, chuyển giao...)
10. Hiệu quả:
  - a) Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ (nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN...)
  - b) Hiệu quả kinh tế - xã hội (hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được áp dụng, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài. ...)

....., ngày ..... tháng ..... năm 200...  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT  
(Họ, tên và chữ ký-đóng dấu đối với tổ chức)

**Ghi chú:** Phiếu đề xuất trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

Bộ .... (ghi rõ tên Bộ, Ngành,  
Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty 91)  
UBND tỉnh, thành phố....

**TỔNG HỢP DANH MỤC ĐỀ XUẤT CÁC NHIỆM VỤ KH&CN  
CẤP NHÀ NƯỚC ĐƯA VÀO XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ NĂM 2009\***  
(Kèm theo Công văn số: / ngày tháng năm của Bộ Ngành,  
Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty 91, UBND tỉnh, thành phố ..... )

ST T	Tên đề tài, dự án	Tổ chức, cá nhân đề xuất	Tính cấp thiết	Mục tiêu, nội dung chủ yếu	Ghi chú
<b>I. Nhiệm vụ khoa học công nghệ</b>					
<i>I.a. Đề tài</i>					
1					<i>Ghi rõ nhiệm vụ thuộc Chương trình nào (mã số), hoặc nhiệm vụ độc lập cấp nhà nước</i>
2					
3					
...					
<i>I.b. Dự án sản xuất thử nghiệm</i>					
1					<i>Ghi rõ nhiệm vụ thuộc Chương trình nào (mã số), hoặc nhiệm vụ độc lập cấp nhà nước</i>
2					
3					
...					
<b>II. Nhiệm vụ khoa học xã hội và nhân văn</b>					
1					<i>Ghi rõ nhiệm vụ thuộc Chương trình nào (mã số), hoặc nhiệm vụ độc lập cấp nhà nước</i>
2					
3					
...					
<b>III. Nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu KH&amp;CN theo NĐT ký với nước ngoài</b>					
1					
2					
3					
...					
<b>IV. Dự án quy mô lớn, nhiệm vụ KH&amp;CN để hình thành sản phẩm quốc gia</b>					
1					
2					
3					
...					

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

\* Ghi chú: Kèm theo Bản tổng hợp này là Phiếu đề xuất của các tổ chức và cá nhân nêu tại Phụ lục 1